

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 342/2021/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 0327/2021/TLST-VHNGĐ ngày 10/03/2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1985 và ông Ngô Hoàng Anh T, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: 63/10 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội cụ thể:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị M và Ông Ngô Hoàng Anh T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt và không thể hòa giải đoàn tụ (đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận số 167/2012 ngày 02/11/2012 tại UBND phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Về con chung: Thống nhất thỏa thuận giao con chung là Ngô Hoàng M, sinh ngày 10/02/2014 cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết. Ông T được quyền thăm, chăm sóc giáo dục con chung. Khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Các bên trình bày không có.

[4] Về nợ chung: Các bên trình bày không có.

[5] Về án phí, lệ phí: Lệ phí là 300.000 đồng, bà M và ông T nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0089324 ngày 09/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông, bà đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1985 và ông Ngô Hoàng Anh T, sinh năm 1987 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung là Ngô Hoàng M, sinh ngày 10/02/2014 cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T được quyền thăm, chăm sóc giáo dục con chung. Khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí, lệ phí: Lệ phí là 300.000 đồng, bà M và ông T nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0089324 ngày 09/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông, bà đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Quận Bình Thạnh;
- Ủy ban nhân dân nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Xuân